

THÔNG BÁO

V/v: Đề cử, ứng cử nhân sự bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN TÍN VIỆT

Căn cứ:

- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (“Luật các TCTD”);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (“Luật Doanh nghiệp”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (“Luật Chứng khoán”);
- Điều lệ Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (VietCredit);
- Nghị quyết số 250/2026/VietCredit-NQ ngày 06/03/2026 của Hội đồng quản trị (HĐQT) về việc Trình Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028;

Trong năm 2025, VietCredit đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong hoạt động bao gồm tăng trưởng về quy mô khách hàng, tăng trưởng kết quả hoạt động kinh doanh và phát triển được đa dạng sản phẩm. Trên cơ sở đánh giá quá trình hoạt động và phát triển giai đoạn vừa qua, đồng thời nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả quản trị để đáp ứng cho yêu cầu phát triển trong giai đoạn tiếp theo, HĐQT VietCredit đánh giá việc bổ sung thành viên HĐQT là cần thiết.

Do đó, HĐQT VietCredit trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

I. THÔNG TIN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT dự kiến bầu bổ sung: 04 thành viên.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 của HĐQT.
- Cơ cấu HĐQT dự kiến: HĐQT sẽ báo cáo và trình ĐHCĐ thông qua sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028

II. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ

1. Nguyên tắc ứng cử, đề cử:

Việc ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại Luật Tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt. Theo đó:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới

60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên, từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

TT	Điều kiện, tiêu chuẩn
1	Không được thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 42 Luật các TCTD 2024
1	Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
2	Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;
3	Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
4	Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
5	Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;
6	Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;
7	Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng;
8	Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
9	Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên BKS của doanh nghiệp, thành viên HĐQT và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;
10	Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của HĐQT; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của BKS; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật này hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
11	Người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật này;
12	Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ

TT	Điều kiện, tiêu chuẩn
	bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng
13	Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc tổ chức tín dụng và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của tổ chức tín dụng đó
II	Tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 41 Luật các TCTD 2024 đối với thành viên HĐQT
1	Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
2	Có trình độ từ đại học trở lên
3	Có một trong các điều kiện sau đây:
	✓ Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng;
	✓ Có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng;
	✓ Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
	✓ Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán
III	Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên độc lập HĐQT quy định tại khoản 2, Điều 41 Luật các TCTD 2024
1	Có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT (quy định tại khoản 1, Điều 41 Luật các TCTD 2024)
2	Không phải là người đang làm việc cho tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc đã làm việc cho tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó trong 03 năm liền kề trước đó;
3	Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của tổ chức tín dụng đó, ngoài những khoản thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng;
4	Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của tổ chức tín dụng đó, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó.
5	Không đại diện sở hữu cổ phần của tổ chức tín dụng đó; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức tín dụng đó;
6	Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.
IV	Điều kiện không được cùng đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Khoản 1, 4, 5 Điều 43 Luật các TCTD 2024
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác;
2	Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

TT	Điều kiện, tiêu chuẩn
	<ul style="list-style-type: none"> - Người điều hành tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp là Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó
	<ul style="list-style-type: none"> - Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc của công ty mẹ của tổ chức tín dụng đó
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác
3	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây
	<ul style="list-style-type: none"> - Người điều hành tổ chức tín dụng đó
	<ul style="list-style-type: none"> - Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác
V	Quy định khác tại Khoản 3, Điều 69 Luật các TCTD 2024
1	Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện phần vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia HĐQT nhưng không được vượt quá 02 thành viên HĐQT của một tổ chức tín dụng là công ty cổ phần, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước, bên nhận chuyển giao bắt buộc.

3. Các quy định về hồ sơ đề cử, ứng cử

TT	Nội dung	Số lượng	Nguồn
1	Mẫu đăng ký đề cử, ứng cử	02 bản gốc	Mẫu 01, 02
2	Mẫu ủy quyền đề cử	01 bản gốc	Mẫu 03
2	Lý lịch cá nhân của ứng viên	02 bản gốc	Mẫu 04
3	Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên	02 bản gốc	
	<p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ thông tin về án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp hợp tác xã; - Đối với nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì ngân hàng nước ngoài phải có văn bản giải trình về việc không có cơ quan có thẩm quyền của nước cấp lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương cung cấp thông tin này và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng. Văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự) và dịch ra tiếng Việt; 		

TT	Nội dung	Số lượng	Nguồn
	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương quy định nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm chi nhánh ngân hàng nước ngoài nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng; - Nhân sự dự kiến được xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử theo quy định của pháp luật. 		
4	<p>Bản sao các văn bằng, chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giao dịch nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật liên quan 	03 bản chứng thực cho mỗi loại văn bằng, chứng chỉ	
5	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cử nhân sự dự kiến làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng; cử, chỉ định, bổ nhiệm nhân sự dự kiến tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng hoặc tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ.	02 bản gốc	
6	Báo cáo công khai lợi ích liên quan của ứng viên	02 bản gốc	Mẫu 05
7	Bản kê khai người có liên quan của ứng viên	02 bản gốc	Mẫu 06
8	Văn bản đánh giá của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã từng công tác	02 bản gốc	Mẫu 07
9	Các văn bản khác chứng minh ứng viên đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty		
	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện “Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng” cần có: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý, người điều hành) của nhân sự dự kiến hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại tổ chức tín dụng của nhân sự dự kiến. - Điều kiện “có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng” cần có: <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý hoặc quy định nội bộ của doanh nghiệp trường hợp nội dung Điều lệ không quy định về người quản lý; + Đối với trường hợp là doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng: Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang là người quản lý. Trường hợp doanh nghiệp không thuộc đối tượng phải thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hằng năm thì phải cung cấp báo cáo tài chính đã nộp cho cơ quan thuế theo quy định của pháp luật; + Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự dự kiến là người quản lý) và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến hoặc bản sao 		

TT	Nội dung	Số lượng	Nguồn
	<p>văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự dự kiến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán” cần có: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự dự kiến làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự dự kiến làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự dự kiến tại bộ phận này. - Điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài” cần có: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự dự kiến làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thời gian nhân sự dự kiến làm việc tại bộ phận nghiệp vụ này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự dự kiến tại bộ phận này. 		

Quý cổ đông lưu ý: Người được đề cử, tự ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 phải đáp ứng được các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty theo chi tiết quy định nêu trên. Đồng thời, người được đề cử, tự ứng cử chịu trách nhiệm trước pháp luật và Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử, tự ứng cử của mình.

Các biểu mẫu hồ sơ đề cử, ứng cử được đăng tải tại website của VietCredit theo đường dẫn <https://www.vietcredit.com.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong-ban-tin/>

4. Thời hạn nộp hồ sơ đề cử, ứng cử:

Kính đề nghị Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) Đơn đề cử, ứng cử và các hồ sơ quy định tại Thông báo về trụ sở chính của Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt (VietCredit) trước **17h30, ngày 29/04/2026** theo thông tin địa chỉ như sau:

Hồ sơ xin gửi theo địa chỉ:

Văn phòng Hội đồng quản trị - Công ty Tài chính Tổng hợp cổ phần Tín Việt

Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội.

Tel: 024. 6270.2127

Fax : 024. 6270.2128

Trân trọng thông báo!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c)
- Lưu VT, Vp. HĐQT.



Nguyễn Đức Phương